

BÀI PHÁT BIỂU TẠI HỘI THẢO

Các rào cản trong phát triển thị trường đất nông nghiệp Việt Nam.

Về dự với Hội thảo, được Ban tổ chức cho phép phát biểu, sau đây tôi xin phát biểu tham luận với chủ đề “Kinh nghiệm tích tụ, tập trung đất đai phục vụ thu hút đầu tư sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Nam”.

Kính thưa các vị đại biểu!

Hà Nam là tỉnh nằm cửa ngõ thủ đô Hà Nội, có diện tích 86.000 ha, trong đó đất nông nghiệp 42.000 ha, tỉnh có 5 huyện và thành phố Phủ Lý với dân số 802.000 người, trong đó dân số khu vực nông thôn là 678.000 người chiếm 84%, diện tích đất nông nghiệp giao ổn định cho khâu nông nghiệp năm 1992 là 500 m²/khâu. Những năm qua, Tỉnh uỷ, UBND tỉnh đã triển khai thực hiện chủ trương tích tụ, tập trung đất đai để thu hút đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa nhằm đưa sản xuất nông nghiệp của tỉnh phát triển toàn diện, theo hướng gia tăng giá trị, sản xuất theo chuỗi giá trị khép kín từ khâu sản xuất đến khâu tiêu thụ nhằm khắc phục tình trạng sản xuất nhỏ lẻ, nâng cao giá trị sản xuất trên ha đất canh tác, đẩy nhanh tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp.

Căn cứ vào điều kiện thực tiễn tỉnh Hà Nam đã lựa chọn giải pháp tích tụ đất đai để thu hút doanh nghiệp vào sản xuất nông nghiệp công nghệ cao là:

1. Yêu cầu nâng cao thu nhập và ổn định cuộc sống của người dân trên đơn vị diện tích đất nông nghiệp:

- Từ đầu năm 2001 tỉnh đã chỉ đạo dồn điền, đổi thửa để khắc phục tình trạng manh mún ruộng đất nhưng kết quả đạt được chưa theo mong muốn, sau dồn đổi bình quân mỗi hộ từ 3,6 - 4,7 thửa, vì vậy đến năm 2012, tỉnh tiếp tục chỉ đạo dồn đổi ruộng đất, tính đến năm 2013, cơ bản các địa phương đã thực hiện xong dồn đổi ruộng đất, bình quân mỗi hộ còn từ 1,2 - 1,7 thửa/hộ, tạo điều kiện để áp dụng khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp, song diện tích vẫn manh mún nhỏ lẻ bình quân mỗi thửa khoảng 1.200 - 1.500 m²/hộ do vậy việc đầu tư đưa cơ giới hóa, khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn gặp nhiều khó khăn;

- Do biến đổi khí hậu ảnh hưởng lớn đến sản xuất nông nghiệp như hạn hán, mưa lũ, sâu bệnh hại cây trồng có diễn biến phức tạp, giá vật tư đầu vào trong sản xuất nông nghiệp tăng đã làm tăng chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, tình trạng mất mùa riêng vẫn xảy ra.

- Sản xuất nông nghiệp mang tính truyền thống, tự phát, tập quán sản xuất còn lạc hậu, chưa có sự gắn kết giữa sản xuất và thị trường tiêu thụ nên tình trạng được mùa rớt giá, được giá mất mùa vẫn thường xuyên xảy ra.

- Năng suất, sản lượng các loại cây trồng theo phương pháp truyền thống thấp, không ổn định, giá cả các loại nông sản tăng chậm hoặc không tăng, giá trị sản xuất bình quân trên đơn vị ha đất thấp, chi phí đầu vào tăng cao đã làm giảm thu nhập của người nông dân (*Thu nhập của người nông dân trên diện tích đất canh tác bình quân từ 585.000 - 605.000 đồng/sào/năm, tương đương 1.722 đồng/m²/năm*), dẫn đến tình trạng có nơi người nông dân bỏ ruộng để chuyển sang làm ngành nghề khác, hoặc tự

ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất, phá vỡ quy hoạch ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp.

- Thực hiện chủ trương của tỉnh, một số doanh nghiệp, hộ dân muốn đầu tư phát triển nông nghiệp với quy mô lớn (có diện tích đất lớn) để phát triển sản xuất lại gặp khó khăn trong tiếp cận đất đai và nguồn vốn tín dụng;

2. Nhu cầu lao động cho các khu công nghiệp, cụm tiểu thủ công nghiệp và làng nghề ngày càng tăng:

Trong những năm qua nhu cầu tuyển dụng lao động ở khu vực nông thôn vào làm việc ở các khu công nghiệp, cụm tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trên địa bàn tỉnh ngày càng tăng. Thu nhập của lao động trong lĩnh vực công nghiệp, ngành nghề dịch vụ ... cao hơn trong nông nghiệp. Do vậy lực lượng trực tiếp sản xuất nông nghiệp ở khu vực nông thôn ngày càng giảm về số lượng, chất lượng thấp chủ yếu là lao động chưa qua đào tạo và quá tuổi lao động.

3. Yêu cầu nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới:

Trong chương trình xây dựng nông thôn mới có nhiều nội dung phải thực hiện xã hội hóa và huy động sự đóng góp của người dân. Do thu nhập trên diện tích đất nông nghiệp thấp, cuộc sống của người dân nông thôn khó khăn nên việc huy động đóng góp xây dựng nông thôn mới không đảm bảo. Nếu trên địa bàn có thêm nhiều doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất sẽ tạo cơ hội huy động nguồn lực xã hội hóa xây dựng nông thôn mới.

Xây dựng nông thôn mới phải tổ chức lại sản xuất cho nông dân để nâng cao thu nhập cho nông dân, như vậy mới tạo sự bền vững về xây dựng nông thôn mới.

4. Đòi hỏi đời sống của người dân ngày càng cao

Cùng với phát triển kinh tế, nhu cầu về lương thực, thực phẩm và nông sản của người dân ngày càng cao hơn về chất lượng, chủng loại vì vậy cần phải thay đổi tư duy trong sản xuất nghiệp hàng hóa. Để có nông sản đáp ứng yêu cầu của thị trường thì đòi hỏi phải có nhiều giải pháp thúc đẩy áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp; khắc phục tình trạng người sản xuất nông nghiệp lợi dụng phân bón vô cơ, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc kích thích tăng trưởng để tăng năng suất, sản lượng làm cho nông sản không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

5. Yêu cầu phát triển nông nghiệp hàng hóa trong giai đoạn mới

Phải xây dựng những vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa có quy mô lớn, bố trí các loại cây trồng phù hợp với điều kiện nông hóa, thổ nhưỡng, đầu tư công nghệ để chủ động đối phó với những ảnh hưởng tiêu cực của thời tiết đến sinh trưởng và phát triển của cây trồng, hiệu quả sản xuất. Từng bước thay đổi tư duy sản xuất nông nghiệp truyền thống, sản xuất tự phát chạy theo số lượng mà không quan tâm đến chất lượng sản phẩm. Gắn kết chặt chẽ giữa kế hoạch sản xuất với nhu cầu tiêu thụ nông sản của thị trường. Khắc phục tình trạng "được mùa rớt giá", hoặc "được giá mất mùa" thường xuyên xảy ra trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.

6. Tham khảo kinh nghiệm trong nước và quốc tế

Trong những năm 2013 - 2015, tỉnh Hà Nam đã tổ chức một số đoàn cán bộ chủ chốt, chuyên viên có trình độ kỹ thuật cao đi tham quan mô hình, học tập kinh

nghiệm chỉ đạo phát triển sản xuất nông nghiệp công nghệ cao và khảo sát nhu cầu sản xuất, tiêu thụ nông sản sạch của các doanh nghiệp, các tỉnh Bình Dương, Lâm Đồng, thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và ở các nước tiên tiến như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Israel. Qua học hỏi kinh nghiệm cho thấy sự phù hợp phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh.

Để thực hiện chủ trương đó, trong những năm qua tỉnh Hà Nam đã áp dụng thi điểm cơ tích tụ đất đai phục vụ thu hút đầu tư vào sản xuất nông nghiệp:

1- Thí điểm: Chính quyền cấp huyện, cấp xã đứng ra thuê đất của dân (20 năm), sau đó cấp tỉnh ký hợp đồng cho doanh nghiệp thuê lại đúng như thời gian thuê đất và giá thuê đất của dân, giấy chứng nhận QSD đất nông dân vẫn giữ:

Tại sao chính quyền huyện, xã đứng ra thuê đất của dân:

- Ruộng đất manh mún nhỏ lẻ, nhiều hộ dân không muốn cho thuê do vậy chỉ có chính quyền mới đứng ra đàm phán giá cả và dọn dịch ruộng đất để có quỹ đất gọn vùng cho thuê;

- Xuất phát từ đề xuất của nông dân họ không muốn mất đi QSD đất (thu hồi bồi thường GPMB);

- Nông dân đặt niềm tin vào chính quyền cấp xã, cấp huyện là cơ quan đứng ra bảo vệ quyền lợi đất đai cho họ, là nơi tin cậy đảm bảo thực hiện các cam kết trong hợp đồng đã ký kết;

- Luật đất đai năm 2013 không quy định các cấp chính quyền được thuê QSD của dân;

Tại sao tỉnh lại cho doanh nghiệp thuê lại QSD đất:

- Chỉ có cấp tỉnh mới xác định hoặc lựa chọn được các doanh nghiệp có năng lực đầu tư vào sản xuất nông nghiệp;

- Ruộng đất manh mún nên doanh nghiệp không thể tự đàm phán trực tiếp với các hộ dân để thuê đất;

- Mọi vấn đề vướng mắc trong quá trình thực hiện hợp đồng tỉnh phải đứng ra giải quyết và phải đảm bảo các điều kiện để thực hiện hợp đồng;

- Luật đất đai 2013 chỉ cho phép UBND tỉnh ký hợp đồng thuê đất đã giao cho dân khi đã được thu hồi bồi thường GPMB.

2. Thí điểm: Ngân sách tỉnh ứng ngân sách trả tiền thuê đất cho các hộ dân trong thời gian thuê đất 20 năm, sau đó doanh nghiệp trả tiền thuê đất 10 năm đầu ngay sau khi ký hợp đồng, sau 10 năm nộp trả hết số tiền thuê đất còn lại.

Bởi vì:

- Sản xuất nông nghiệp hiệu thấp, rủi ro cao nên doanh nghiệp thực sự không muốn đầu tư vào sản xuất nông nghiệp;

- Sản xuất nông nghiệp công nghệ cao đòi hỏi vốn bỏ ra lần đầu rất lớn, thời gian thu hồi vốn lâu vì còn phụ thuộc vào chu kỳ sản xuất nông nghiệp, nên đòi hỏi tỉnh phải có cơ chế mạnh để thu hút đầu tư;

Những kết quả đạt được của tỉnh trong thời gian qua:

- Tỉnh đã quy hoạch 6 khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao với diện tích 654,7 ha: Lý Nhân 358 ha, Bình Lục 121 ha, Thanh Liêm 150 ha, Phủ Lý 25,7 ha. Đến nay đã tích tụ 375,5 ha.

- Đã có 2 khu Nông nghiệp công nghệ cao ở huyện Lý Nhân đã đi vào hoạt động với diện tích 202,3 ha, bước đầu đã đem lại hiệu quả kinh tế cao: giải quyết việc làm cho trên 400 lao động nông thôn (Lao động của những hộ có đất cho thuê có nhu cầu làm việc trong khu nông nghiệp ứng dụng CNC đều được giải quyết) với mức thu nhập từ 4 -:- 6 triệu đồng/tháng; giá trị sản xuất ước đạt từ 1,2 -:- 1,4 tỷ đồng/ha/năm (khu sản xuất ngoài trời) và từ 3 -:- 4 tỷ đồng/ha/năm (khu trong nhà kính);

- Có 2 khu thuộc Thành phố Phủ Lý (22,4 ha) đang đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng;

- Khu Thanh Liêm 150 ha đang vướng vì lý do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chi phối không được thuê QSD đất của dân;

- Khi các doanh nghiệp đầu tư NNCNC đi vào hoạt động đã tạo điều kiện thu hút các hộ dân tập trung đất đai để sản xuất nông sản sạch làm vệ tinh liên kết với các doanh nghiệp. Kết quả đã có 67 mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi với diện tích 1.160 ha của 2.200 hộ dân tham gia sản xuất nông sản sạch làm vệ tinh liên kết với VinEco và Vina Seed

Một số khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai:

a) Đối với người dân:

- Do bình quân diện tích theo nhân khẩu của tỉnh Hà Nam thấp, ruộng đất chia manh mún, nhỏ lẻ nên việc tổ chức tuyên truyền vận động hàng trăm hộ đồng ý với chủ trương tích tụ ruộng đất gặp nhiều khó khăn, trong khi đó không có quy định bắt buộc như trong công tác giải phóng mặt bằng;

- Về tư tưởng, một số hộ dân gây khó khăn cho công tác tích tụ do vẫn còn băn khoăn về chủ trương tích tụ ruộng đất, cho rằng cho thuê đất là mất đất, khi hết thời gian thuê đất doanh nghiệp trả lại đất thì mặt bằng ra sao có sản xuất được hay không.

- Một số hộ dân đã đầu tư máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp và những hộ kinh doanh vật tư phân bón,...đã có ý kiến rèm pha, kích động nhân dân không cho thuê đất, gây khó khăn cho công tác tích tụ ruộng đất do sợ tích tụ ruộng đất ảnh hưởng đến nguồn thu nhập của họ.

b) Đối với HTX dịch vụ nông nghiệp:

- Diện tích đất nông nghiệp quản lý thu hẹp, không còn nguồn thu dịch vụ.

- Một số hạng mục hạ tầng đường nội đồng, kênh mương do người dân đóng góp chưa thu theo thời hạn đóng góp.

c) Đối với doanh nghiệp:

- Sản xuất nông nghiệp rủi ro vì phụ thuộc nhiều vào điều kiện tự nhiên và thời tiết phát sinh trong quá trình sản xuất;

- Sản xuất nông nghiệp công nghệ cao đòi hỏi vốn đầu tư ban đầu lớn, đây là rào cản thu hút đầu tư vào lĩnh vực này; đồng thời, các nhà đầu tư trên lĩnh vực nông nghiệp chưa nhiều, cơ chế chính sách chưa đủ mạnh để thu hút đầu tư.

- Luật Đất đai ràng buộc việc triển khai tích tụ ruộng đất vừa khó khăn cho cơ quan đứng ra thuê quyền sử dụng đất, doanh nghiệp ký hợp đồng thuê đất với tỉnh còn nhiều băn khoăn do dự về tính pháp lý của hợp đồng.

- Việc vay vốn cho sản xuất nông nghiệp bị rào cản vì rào cản về giao dịch đảm bảo tài sản thế chấp không đáp ứng được yêu cầu của Luật Dân sự.

- Lo nông dân phá vỡ các hợp đồng thuê đất.

d. Cơ chế chính sách:

- Luật đất đai không quy định chính quyền được ký hợp đồng thuê đất của dân và không cho phép tỉnh ký hợp đồng cho thuê đất khi chưa có quyết định thu hồi bồi thường GPMB;

- Luật ngân sách không cho phép ứng tiền ngân sách để trả tiền thuê đất của dân sau đó thu của doanh nghiệp nhiều lần để hoàn trả;

- Quy định về hạn điền đã hạn chế việc các hộ dân đứng ra tích tụ, tập trung đất đai (không được quá 10 lần);

- Việc tổ chức thực hiện tích tụ, tập trung đất đai chỉ có tuyên truyền vận động mà không được phép cưỡng chế thu hồi nên việc giải quyết vướng mắc đối với các hộ dân là rất khó khăn.

Xuất phát từ vấn đề đó nên trong quá trình triển khai thực hiện Hà Nam đã chỉ đạo: Không được gò ép người dân có nhu cầu sản xuất phải cho thuê đất. Những hộ dân nào thực sự có nhu cầu cần đất nông nghiệp để sản xuất thì chính quyền địa phương dồn đổi sang vị trí khác được đầu tư bổ sung hạ tầng giao thông, thủy lợi để có điều kiện sản xuất bằng hay tốt hơn vị trí hiện tại để nhân dân sản xuất đạt hiệu quả.

Một số kinh nghiệm rút ra trong quá trình thực hiện:

Qua thực hiện chủ trương tích tụ ruộng đất phục vụ sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại tỉnh Hà Nam thời gian qua cho thấy cần phải có sự quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, bám sát cơ sở, tháo gỡ những khó khăn nảy sinh từ cơ sở.

Phát huy vai trò của bí thư chi bộ, trưởng thôn xóm và các đoàn thể trong tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Khó khăn lớn nhất trong tích tụ ruộng đất là phải vận động hàng nghìn hộ dân có đất nông nghiệp trong vùng dự án; làm thế nào thu hút doanh nghiệp yên tâm đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp trong khi cách thức thực hiện tích tụ chưa được thể chế hóa bằng văn bản luật, cần được tháo gỡ từ Trung ương.

Trong quá trình thực hiện tích tụ, tập trung đất đai phải trên cơ sở tôn trọng quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của người dân có đất, người dân không mất quyền sử dụng đất trong đó một bộ phận lao động được doanh nghiệp tuyển dụng, một số khác chuyển dịch lao động sang lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ.

Tất cả các tổ chức của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở phải vào cuộc: Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp xuống họp với dân để triển khai chủ trương và bàn cách thức, biện pháp thực hiện, huyện xã đến thôn xóm vào cuộc trực tiếp tích tụ, các Sở, ngành bám sát, tháo gỡ kịp thời khó khăn phát sinh; phát huy dân chủ trên tinh thần: người dân được biết, được bàn thảo luận thấu đáo để thấy rõ quyền và nghĩa vụ khi cho doanh nghiệp thuê đất.

KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT.

Đề thúc đẩy phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, tỉnh Hà Nam trân trọng đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương:

1. Xem xét, đề nghị Quốc hội sớm sửa đổi, bổ sung Luật đất đai 2013 (*vì nếu để doanh nghiệp thỏa thuận với các hộ dân để thuê đất đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao như quy định của Luật sẽ rất khó thực hiện*).

2. Đề nghị Chính phủ sớm phê chuẩn đề án thí điểm tích tụ, tập trung đất đai để thu hút đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của tỉnh Hà Nam và tỉnh Thái Bình;

3. Xem xét chỉ đạo các cơ quan chuyên môn nghiên cứu sửa đổi các quy định tại Luật Dân sự, Luật các tổ chức tín dụng về việc thế chấp tài sản đối với các dự án nông nghiệp để các doanh nghiệp và các hợp tác xã, nhóm hộ nông dân đầu tư vào lĩnh vực này tiếp cận được nguồn vốn tín dụng.

4. Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu đơn giản hóa bộ thủ tục hành chính và phân cấp cho địa phương thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) đối với dự án đầu tư sản xuất nông nghiệp công nghệ cao.

Trên đây là một số kết quả thực hiện tích tụ ruộng đất phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của tỉnh Hà Nam./.